

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Căn cứ vào các điều 149, 212; 213; 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 558/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Hoàng Phúc K, sinh năm 1958.

2. Bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1963.

Cùng ĐKKHKT và trú tại: Tổ 11 (tổ 9 cũ) phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận H, thành phố Hà Nội ngày 02/01/1985. Hôn nhân của ông K và bà L là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng không hòa thuận, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách vợ chồng không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Xét mâu thuẫn của ông bà đã căng thẳng, kéo dài, không thể hàn gắn được.

Nay ông K và bà L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn của ông bà là có căn cứ cần được chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L xác nhận có 04 con chung là Hoàng Ngọc L (nữ), sinh ngày 08/03/1987; Hoàng Khánh V (nữ), sinh ngày 25/05/1993; Hoàng Ngọc L (nữ), sinh ngày 30/09/2007 và Hoàng

Khánh L (nữ), sinh ngày 30/09/2007. Ly hôn hai bên thỏa thuận, giao cho bà Nguyễn Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Ngọc L và Khánh L. Ông Hoàng Phúc K cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi con 2.000.000 đồng/tháng. Con chung Ngọc L và Khánh Vy đã trưởng thành, có cuộc sống riêng, tự lo được cho bản thân, không yêu cầu tòa giải quyết.

Xét thỏa thuận của ông bà là phù hợp với nguyện vọng của con chung, hoàn cảnh thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] **Về nợ**: Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L không vay nợ ai, không cho ai vay nợ và không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5] **Về lệ phí**: Ông Hoàng Phúc K tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L.

- **Về con chung**: Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L có 04 con chung là Hoàng Ngọc L (nữ), sinh ngày 08/03/1987; Hoàng Khánh V (nữ), sinh ngày 25/05/1993; Hoàng Ngọc L (nữ), sinh ngày 30/09/2007; Hoàng Khánh L (nữ), sinh ngày 30/09/2007. Ly hôn, giao cho bà Nguyễn Thị Bích L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Ngọc L và Khánh L. Ông Hoàng Phúc K cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi con 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 12/2022 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Con chung Ngọc L và Khánh V đã trưởng thành, có cuộc sống riêng, tự lo được cho bản thân, không yêu cầu tòa giải quyết.

Ông K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

- **Về nợ:** Ông Hoàng Phúc K và bà Nguyễn Thị Bích L xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí: Ông Hoàng Phúc K tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông Khánh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018899 ngày 07/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục Thi hành án quận Cầu Giấy;
- UBND phường T,
Quận H, Hà Nội;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Hà